

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HSST
Ngày: 25/5/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Phát và bà Phan Thị Oanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Tình – Kiểm sát viên.

Vào ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2022/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Ngọc V; sinh năm 1994; Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên; chỗ ở hiện nay: Tổ M, Khu phố B, Phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; cha: Đoàn Ngọc H (chết); mẹ: Phạm Thị H, sinh năm: 1967; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 12/11/2021, bị Công an thành phố Tuy Hòa xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; từ tháng 3/2015 đến tháng 7/2016 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Sư đoàn B.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/02/2022 đến nay tại Tổ M, khu phố B, Phường H, TP T, tỉnh Phú Yên.

2. Nguyễn B; sinh năm 1992; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 10/12; cha: Nguyễn Văn B, sinh năm 1972; mẹ: Lê Thị L, sinh năm 1973; vợ: Đặng Thị Bích T, sinh năm 1995 (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: từ tháng 02/2011 đến tháng 01/2013 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Tiểu đoàn T.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/02/2022 đến nay tại thôn T, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Công ty TNHH kỹ thuật thương mại và dịch vụ D; Địa chỉ: đường B, phường A, TP T, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Quý L - Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Thuý N - Chức vụ: Thủ kho;
Địa chỉ cư trú: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 19/10/2021 Đoàn Ngọc V và Nguyễn B bàn bạc thống nhất đến công trình A tại Phường B, thành phố T để lấy trộm vật tư bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 02 giờ ngày 20/10/2021, V dùng xe mô tô biển số 78N4-NN của V chở B đến kho vật tư của Công ty TNHH kỹ thuật thương mại và dịch vụ D, cả hai dùng kim và một cây kim loại mở các ốc vít trên tấm tôn tường rào của kho, B đứng ngoài cảnh giới, V chui vào bên trong kho lấy 23 cuộn dây cáp điện các loại và một số sợi dây điện lẻ đưa ra ngoài cho B. Sau khi lấy được tài sản, V dùng xe mô tô của mình chở B và số dây cáp điện đã lấy được đến nhà trọ của B tại khu phố L, Phường C, thành phố T cất giấu. Sáng ngày 20/10/2021, thủ kho Công ty TNHH kỹ thuật thương mại và dịch vụ D phát hiện tài sản bị mất nên báo cáo Cơ quan Công an. Sau khi bị phát giác, trước Cơ quan điều tra, V và B đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên và giao nộp toàn bộ tài sản đã chiếm đoạt.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 119/KL-HĐ ngày 30/12/2021 kết luận: 23 cuộn dây cáp điện các loại và 1,94 kg dây điện trị giá 14.739.794 đồng.

Vật chứng: 23 cuộn dây cáp điện các loại và 1,94 kg dây điện đã trả lại cho đại diện Công ty TNHH kỹ thuật thương mại và dịch vụ D.

Đang tạm giữ: Xe mô tô biển số 78N4-NN, 01 áo khoác kaki màu xanh trắng, 01 quần đùi sọc caro màu xanh của V, 01 cái kim kích thước (18 x 4 x 01)cm, phần cán có ốp nhựa màu đỏ, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 78N4-NN và 01 đĩa DVD.

Về dân sự: Đại diện Công ty TNHH kỹ thuật thương mại và dịch vụ D đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì.

Tại Bản cáo trạng số 32/CT-VKSTH ngày 25/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hoà truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hoà giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo V từ 12 -15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án; xử phạt bị cáo B từ 09 - 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18-24 tháng tính từ ngày tuyên án, giao bị cáo cho UBND xã B, thành phố T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách (áp dụng thêm Điều 65 BLHS)

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác kaki màu xanh trắng, 01 quần đùi sọc caro màu xanh, 01 cái kim kích thước (18 x 4 x 01)cm, phần cán có ốp nhựa màu đỏ; tịch thu sung quỹ xe mô tô biển số 78N4-NN kèm 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 78N4-NN; tiếp tục lưu theo hồ sơ 01 đĩa DVD.

Về phần dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét. Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, phù hợp với lời khai của người bị hại, nên có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 02 giờ ngày 20/10/2021, tại công trình A thuộc Phường B, thành phố T, Đoàn Ngọc V và Nguyễn B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng trị giá 14.739.794 đồng của Công ty TNHH kỹ thuật thương mại và dịch vụ D. Vì vậy, các bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố các bị cáo như vậy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả xảy ra nhận thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, các bị cáo đều là người có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng để thoả mãn nhu cầu cá nhân, các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại để thực hiện việc trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần xử lý các bị cáo mức án tương ứng với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của từng bị cáo, cách ly ra khỏi cộng đồng một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo Đoàn Ngọc V là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội, xe mô tô dùng để đi trộm cắp và chở tài sản trộm cắp về là của bị cáo V, bị cáo V có nhân thân xấu, ngày 12/11/2021, bị Công an thành phố Tuy Hòa xử phạt vi phạm hành chính nên cần xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc hơn bị cáo B. Đối với bị cáo B với chức năng là bảo vệ khu vực công trình A lẽ ra phải có trách nhiệm bảo vệ tài sản nơi mình thực hiện lao động để hưởng lương nhưng lợi dụng sự hiểu biết về hiện trường của mình để điểm chỉ cho bị cáo V và cùng thống nhất thực hiện tội phạm nên không chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng án treo mà cần cách ly bị cáo B ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác kaki màu xanh trắng, 01 quần đùi sọc caro màu xanh, 01 cái kim kích thước (18 x 4 x 01)cm, phần cán có ốp nhựa màu đỏ; tịch thu sung quỹ xe mô tô biển số 78N4-

NN kèm 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 78N4-NN; tiếp tục lưu theo hồ sơ 01 đĩa DVD.

[6] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các Bị cáo Đoàn Ngọc V và Nguyễn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

1/ Bị cáo Đoàn Ngọc V 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2/ Nguyễn B 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác kaki màu xanh trắng, 01 quần đùi sọc caro màu xanh, 01 cái kim kích thước (18 x 4 x 01)cm, phần cán có ốp nhựa màu đỏ; tịch thu sung quỹ xe mô tô biển số 78N4-NN kèm 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 78N4-NN; tiếp tục lưu theo hồ sơ 01 đĩa DVD, theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu vật chứng ngày 05/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Đoàn Ngọc V và Nguyễn B mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo, Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Trúc Lâm